

Số: 40/2019/QĐST-HNGĐ

Ân Thi, ngày 26 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2019/TLST - HNGĐ ngày 26/02/2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Phạm Văn M SN 1968**

- Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị H SN 1967**

Đều trú tại: Thôn B, xã S, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **18/3/2019**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **18/3/2019** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn M và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Anh Phạm Văn M và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Phạm Thị H sinh năm 1990 và Phạm Văn H sinh năm 1992. Các cháu đã trưởng thành nên anh chị không đề

ngợi Tòa giải quyết.

- Về tài sản chung: **Không đề nghị giải quyết.**
- Về án phí: Anh M tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí STDS (được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ tại biên lai số **0000199** ngày **26/02/2019** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi). Hoàn lại anh M 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ân Thi.
- THA dân sự huyện Ân Thi
- UBND xã S
- Các đương sự.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Hân